

Bản án số 24/2021/HS-ST
Ngày 24-8-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Mạnh Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Cường Thịnh

Bà Dương Thị Hồng Linh

- Thư ký phiên toà: Bà Dương Thị Lệ - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Dương Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2021; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Hoàng Quang Q, sinh ngày 19-6-1996; tại xã Đ, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã Đ, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Quang T và bà Dương Thị V; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không có tiền án, tiền sự. Bị cáo bị tạm giữ sau đó tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 15/3/2021 đến nay. Có mặt.

2. Lương Trọng H, sinh ngày 29-8-1999; tại xã Đ, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn H, xã Đ, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Đình L (L1) và bà Dương Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không có tiền án, tiền sự. Bị cáo bị tạm giữ sau đó tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 15/3/2021 đến nay. Có mặt.

+ Người làm chứng:

1. Anh Lê Văn H1, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Khối phố K, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

2. Anh Hoàng Tuấn C, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Khối phố P, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

3. Anh Lương Đình L, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Thôn H, xã Đ, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 00 phút, ngày 15/3/2021 tổ công tác Công an huyện Bắc Sơn làm nhiệm vụ tại xã Đ, huyện B, tỉnh Lạng Sơn phát hiện, bắt quả tang Lê Văn H1, sinh năm 1997, trú tại khối phố K, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn và Hoàng Tuấn C, sinh năm 2000, trú tại khối phố P, thị trấn B, huyện B đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại khu vực bãi rác thuộc thôn L, xã Đ. Lê Văn H1 và Hoàng Tuấn C khai nhận số ma túy vừa sử dụng là do Lê Văn H1 mua với bị cáo Lương Trọng H, sinh năm 1999, trú tại thôn H, xã Đ, huyện B. Căn cứ lời khai của Lê Văn H1 và Hoàng Tuấn C, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn tiến hành khám xét khẩn cấp đối với bị cáo Lương Trọng H, phát hiện, thu giữ: Số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), theo lời khai của bị cáo Lương Trọng H đây là tiền do vừa bán ma túy cho Lê Văn H1 mà có. Qua đấu tranh khai thác ban đầu bị cáo Lương Trọng H khai nhận số ma túy vừa bán cho Lê Văn H1 là do bị cáo Hoàng Quang Q, sinh năm 1996, trú tại thôn L, xã Đ, huyện B, tỉnh Lạng Sơn đưa cho bị cáo Lương Trọng H để bán, đổi lại bị cáo Lương Trọng H được bị cáo Hoàng Quang Q cho sử dụng ma túy không mất tiền.

Căn cứ lời khai của bị cáo Lương Trọng H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn tiến hành khám xét khẩn cấp đối với bị cáo Hoàng Quang Q, sinh năm 1996, trú tại thôn L, xã Đ, huyện B, phát hiện, thu giữ: 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine tại đầu giường ngủ của bị cáo Hoàng Quang Q; số tiền 985.000 đồng (chín trăm tám mươi năm nghìn) tại túi quần sau bên phải của bị cáo Hoàng Quang Q.

Quá trình điều tra làm rõ: Bị cáo Hoàng Quang Q và bị cáo Lương Trọng H đều là người nghiện chất ma túy Heroine và có mối quan hệ họ hàng với nhau. Bị cáo Hoàng Quang Q là người trực tiếp đi mua ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân và nếu có ai hỏi mua thì sẽ chia ma túy và đưa

cho bị cáo Lương Trọng H để bị cáo Lương Trọng H bán cho người nghiện có nhu cầu. Sau khi bán được ma túy bị cáo Lương Trọng H đưa tiền bán ma túy được cho bị cáo Hoàng Quang Q, đổi lại bị cáo Hoàng Quang Q sẽ cho bị cáo Lương Trọng H sử dụng ma túy không mất tiền. Vào khoảng 08 giờ ngày 14/3/2021, bị cáo Hoàng Quang Q một mình đi xe ô tô khách từ nhà xuống khu vực bến xe khách cũ thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên mua 01 (một) gói ma túy Heroine với một người đàn ông không quen biết với giá 1.000.000 đồng (một triệu đồng), khi mua được số ma túy trên mang về nhà bị cáo Hoàng Quang Q đã sử dụng cho bản thân 03 (ba) lần; cho bị cáo Lương Trọng H sử dụng 03 (ba) lần, phần còn lại để bán kiếm lời.

Vào khoảng hơn 13 giờ, ngày 15/3/2021, Lê Văn H1 dùng số điện thoại 0967938428 gọi điện cho số 0352569932 của bị cáo Lương Trọng H hỏi *“Bạn lấy cho tôi một con hai trăm”*, (H hiểu ý của H1 là muốn mua một gói ma túy với giá 200.000 đồng) bị cáo Lương Trọng H trả lời: *“ừ”* rồi đi bộ xuống nhà bị cáo Hoàng Quang Q. Gặp bị cáo Hoàng Quang Q, bị cáo Lương Trọng H bảo *“Để cho thằng bạn cháu hai trăm”*, bị cáo Hoàng Quang Q đồng ý rồi lấy ma túy chia một phần ra mảnh giấy hút ẩm màu vàng của bao thuốc lá, gói lại đưa cho bị cáo Lương Trọng H. Bị cáo Lương Trọng H đưa cho bị cáo Hoàng Quang Q số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) tiền bán ma túy trước đó cho Lương Đình L, sinh năm 1997, trú tại thôn H, xã Đ, huyện B rồi bị cáo Lương Trọng H cầm gói ma túy về nhà. Sau đó bị Lương Trọng H gọi điện thoại hẹn Lê Văn H1 xuống nhà mình lấy ma túy, đến khoảng hơn 14 giờ cùng ngày Lê Văn H1 và Hoàng Tuấn C đến nhà bị cáo Lương Trọng H để mua ma túy. Lê Văn H1 đưa cho bị cáo Lương Trọng H 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) bao gồm hai tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), bị cáo Lương Trọng H cầm gói ma túy đưa cho Lê Văn H1. Sau đó Lê Văn H1 và Hoàng Tuấn C đi ra bãi rác thuộc thôn L, xã Đ, huyện B cùng nhau sử dụng ma túy, khi vừa xong thì bị tổ công tác Công an huyện Bắc Sơn bắt quả tang như nêu trên.

Tại Kết luận số 121/KL-PC09 ngày 17/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: *“Chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,041 gam (đã trừ bì)”*.

Tại Kết luận số 193/KLGD-PC09 ngày 29/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: *“Toàn bộ số tiền Việt Nam gồm: 1.185.000 đồng (Một triệu một trăm tám mươi năm nghìn) trong 02 (hai) phong bì gửi giám định là tiền thật”*.

Qua điều tra mở rộng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn xác định ngoài lần bán trái phép chất ma túy cho Lê Văn H1 như đã nêu trên, bị cáo Hoàng Quang Q và bị cáo Lương Trọng H còn nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng nghiện khác, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 19 giờ ngày 14/3/2021, khi bị cáo Lương Trọng H đang ở nhà có Hoàng Tuấn C đến nhà hỏi “*có ma túy không bán cho một gói*”, bị cáo Lương Trọng H trả lời “*có nhưng phải hỏi Q đã*”. Sau đó bị cáo Lương Trọng H dùng điện thoại lắp sim số 0352569932 gọi cho bị cáo Hoàng Quang Q qua số 0338747901 thì bị cáo Hoàng Quang Q hẹn gặp ngoài đường. bị cáo Lương Trọng H và Hoàng Tuấn C đi bộ được một đoạn thì gặp bị cáo Hoàng Quang Q ở đoạn đường Quốc lộ 1B, cả ba rủ nhau ra bờ suối gần đó thuộc thôn L, xã Đ. Tại đây, Hoàng Tuấn C nói: “*bán cho một trăm*” rồi đưa 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) cho bị cáo Hoàng Quang Q, bị cáo Lương Trọng H lấy ma túy đang có sẵn trên người ra chia nhỏ và đưa cho Hoàng Tuấn C. Hoàng Tuấn C cầm gói ma túy về nhà tự sử dụng hết, còn bị cáo Lương Trọng H đưa số ma túy còn lại cho bị cáo Hoàng Quang Q rồi đi về nhà.

Lần thứ hai: Khoảng 12 giờ ngày 15/3/2021, Lương Đình L, sinh năm 1997, trú tại thôn H, xã Đ, huyện B dùng số điện thoại 0966832140 gọi cho bị cáo Hoàng Quang Q qua số 0338747901 hỏi “*Có ma túy không cho xin một gói*” thì bị cáo Hoàng Quang Q trả lời “*Một trăm nghìn*”, Lương Đình L đồng ý, rồi bị cáo Hoàng Quang Q bảo Lương Đình L “*lúc nữa xuống nhà H*” (ý là bảo L xuống nhà H lấy ma túy). Sau đó bị cáo Hoàng Quang Q chia sẵn một gói ma túy rồi gọi điện thoại bảo bị cáo Lương Trọng H xuống nhà mình lấy ma túy để bán cho Lương Đình L. Khoảng 13 giờ cùng ngày Lương Đình L đến nhà bị cáo Lương Trọng H hỏi “*anh Q có đưa cho không*” bị cáo Lương Trọng H hiểu ý nên đã đưa gói ma túy vừa lấy ở nhà bị cáo Hoàng Quang Q bán cho Lương Đình L với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng). Sau đó Lương Đình L mang ma túy về nhà tự sử dụng hết. Số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) bán ma túy cho Lương Đình L mà có bị cáo Lương Trọng H đã đưa lại cho bị cáo Hoàng Quang Q.

Bản Cáo trạng số: 21/CT-VKSBS-HS ngày 29/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Hoàng Quang Q và bị cáo Lương Trọng H về Tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quan điểm như trong bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; bị cáo Hoàng Quang Q được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự tuyên bố các bị cáo Hoàng Quang Q, bị cáo Lương Trọng H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, đề nghị mức án đối với bị cáo Hoàng Quang Q từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù giam; đề nghị mức án đối với bị cáo Lương Trọng H từ 07 đến 08 năm tù giam.

Đề nghị không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm b khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ số ma túy Heroine thu giữ tại nhà bị cáo Hoàng Quang Q; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng); tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước 02 điện thoại di động thu giữ của bị cáo Hoàng Quang Q và bị cáo Lương Trọng H; trả cho các bị cáo Hoàng Quang Q 785.000 đồng (bảy trăm tám mươi lăm nghìn đồng) là số tiền không liên quan đến hành vi phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn và của Kiểm sát viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn; trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ theo quy định của pháp luật; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa các bị cáo Hoàng Quang Q và bị cáo Lương Trọng H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng và cũng phù hợp với các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, cụ thể: Bị cáo Lương Trọng H bán trái phép ma túy Heroin thuê cho bị cáo Hoàng Quang Q, ngược lại bị cáo Lương Trọng H được bị cáo Hoàng Quang Q trả công bằng ma túy để sử dụng. Các bị cáo đã bán trái phép ma túy Heroin tổng cộng 03 lần; lần thứ nhất khoảng 19 giờ ngày 14/3/2021 bị cáo Lương Trọng H lấy ma túy từ bị cáo Hoàng Quang Q bán trái phép cho Hoàng Tuấn C 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng); lần thứ hai khoảng 12 giờ ngày 15/3/2021 bị cáo Lương Trọng H cũng lấy ma túy từ bị cáo Hoàng Quang Q bán trái phép cho Lương Đình L 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng); lần thứ 3 bị cáo Lương Trọng H lấy ma túy từ bị cáo Hoàng Quang Q bán trái phép cho Lê Văn H1 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Chất bột màu trắng thu giữ tại đầu giường của bị cáo Hoàng Quang Q qua giám định là chất ma túy Heroin có tổng khối lượng 0,041 gam (đã trừ bì).

[3] Như vậy có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Hoàng Quang Q và bị cáo Lương Trọng H đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo Hoàng Quang Q và bị cáo Lương Trọng H gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý độc

quyền của Nhà nước về chất gây nghiện ma túy Heroine; như vậy cần phải xử các bị cáo một mức án nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Đây là vụ án có đồng phạm, nhưng là đồng phạm giản đơn, các bị cáo có quan hệ họ hàng là chú cháu với nhau. Mục đích bị cáo Hoàng Quang Q nhờ bị cáo Lương Trọng H bán ma túy để kiếm lời, bị cáo Lương Trọng H bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Hoàng Quang Q để được trả công bằng ma túy để sử dụng. Cả hai bị cáo đều là người nghiện ma túy, bán trái phép chất ma túy để kiếm lời, lấy tiền mua ma túy để phục vụ cơn nghiện của bản thân. Để có một bản án đúng người, đúng tội và đúng với hành vi của từng bị cáo cần cá thể hóa tính chất, mức độ, nhân thân của từng bị cáo.

[6] Về nhân thân: Các bị cáo đều là người khỏe mạnh, có thể chất phát triển bình thường, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy Heroine là vi phạm pháp luật; do muốn kiếm lời từ việc bán trái phép chất ma túy Heroine, các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Hoàng Quang Q và bị cáo Lương Trọng H không có. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo; đối với bị cáo Hoàng Quang Q có chú ruột là liệt sỹ khi chưa có gia đình; gia đình bị cáo là người thờ phụng liệt sỹ như vậy cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo tốt. Trong vụ án này bị cáo Hoàng Quang Q được đánh giá là người có vai trò chính, quan trọng hơn bị cáo Lương Trọng H. Vì vậy khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ đánh giá những tình tiết này đối với các bị cáo.

[7] Đối với Lê Văn H1, Hoàng Tuấn C và Lương Đình L là các đối tượng nghiện ma túy đã có hành vi mua trái phép chất ma túy với bị cáo Lương Trọng H và bị cáo Hoàng Quang Q mục đích đem về sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện. Công an huyện Bắc Sơn đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng trên. Như vậy là đúng quy định của pháp luật.

[8] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Hoàng Quang Q tại khu vực bến xe khách cũ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên do bị cáo Hoàng Quang Q không biết tên, tuổi, địa chỉ, lai lịch người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ. Như vậy là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[9] Về tang vật của vụ án:

[10] Tịch thu tiêu hủy số ma túy Heroine thu giữ tại nhà bị cáo Hoàng Quang Q; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) là số tiền thu giữ do bán trái phép chất ma túy mà có của bị cáo Hoàng Quang Q 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) và của bị cáo Lương Trọng H

200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng); tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước 02 điện thoại di động thu giữ của bị cáo Hoàng Quang Q và bị cáo Lương Trọng H; trả cho các bị cáo Hoàng Quang Q 785.000 đồng (bảy trăm tám mươi lăm nghìn đồng) là số tiền không liên quan đến hành vi phạm tội.

[11] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Hoàng Quang Q và bị cáo Lương Trọng H không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng; nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[12] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi của các bị cáo. Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

[13] Các bị cáo không có ý kiến tranh luận, đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, các bị cáo xin với Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo sớm được trở về đoàn tụ cùng gia đình và hòa nhập với xã hội.

[14] Những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, đề nghị.

[15] Trong quá trình điều tra, truy tố; Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[16] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

I. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự; áp dụng thêm cho bị cáo Hoàng Quang Q khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Quang Q và bị cáo Lương Trọng H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Hoàng Quang Q 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/3/2021.

Xử phạt bị cáo Lương Trọng H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/3/2021.

II. Về tang vật của vụ án:

+ Áp dụng điểm a, điểm b khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư ghi “*Tang vật thu giữ tại đầu giường ngủ Hoàng Quang Q*”, được dán kín, niêm phong bằng: Chữ ký cùng tên của giám định viên, trợ lý giám định viên và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự. Bên trong có 01 (một) gói giấy màu vàng đựng 0,027 gam chất ma túy Heroine và 01 vỏ gói nilon cũ.

Tuyên tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước 02 điện thoại di động gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu đen, màn hình cảm ứng, kiểu máy Vivo Y83A, số IMEI1: 86280004570871, số IMEI2: 862800045704863, máy lắp sim có thuê bao số 0352569932 (trên sim có dòng

số 8984048000006827254). 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, màu hồng nhạt, máy có số IMEI 355696070893074, máy lắp sim số 0338747901.

Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) phong bì niêm phong tiền mặt, có dòng chữ viết tay “Số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) thu giữ túi quần đang trước bên trái Lương Trọng H”.

Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) trong số tiền 985.000 đồng (chín trăm tám mươi nghìn đồng) trong 01 (một) phong bì niêm phong tiền mặt, có dòng chữ viết tay “Số tiền 985.000 đồng (chín trăm tám mươi nghìn đồng) thu giữ túi quần sau bên phải Hoàng Quang Q”. Trả lại cho bị cáo Hoàng Quang Q số tiền 785.000 đồng (bảy trăm tám mươi nghìn).

(Vật chứng và số tiền trên hiện đang được lưu giữ tại kho của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Bắc Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn).

III. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc các bị cáo Hoàng Quang Q và bị cáo Lương Trọng H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo. Tòa báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKS ND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Toà; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Mạnh Đức

Các bị cáo tuổi đời còn trẻ, do đua đòi theo bạn bè xấu rủ rê đã mắc vào tệ nạn nghiện hút, đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy Heroin để kiếm lời mua ma túy dùng thỏa mãn cơn nghiện bản thân. Để cho các bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm bản thân. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, để các bị cáo sớm được trở về đoàn tụ cùng gia đình và hòa nhập với cộng đồng.

